TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày 12/01/2024
"V/v Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Anh Nhinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Gia Thắng.

Ông Hà Đình Sở.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Đinh Trọng Nho - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2023/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023 về việc Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1982.

HKTT: Xóm Soi Cả, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 7, xã Ngọc Đồng, huyện Yên lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Đỗ Đình Kh**, sinh năm 1975.

HKTT: Xóm Soi Cả, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Chị Trần Thị H và anh Đỗ Đình Kh đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26/10/2023, bản tự khai ngày 30/11/2023, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H kết hôn với anh Kh có sự tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn năm 2002. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với gia đình bố mẹ anh Kh tại xã Sơn Hùng, đến khoảng năm 2003 vợ chồng ra ở riêng. Vợ chồng chung sống hoà thuận đến khoảng năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do anh Kh gia trưởng, cố chấp, thường xuyên uống rượu về nhà chửi mắng, bắt chị H quỳ gối mấy tiếng đồng hồ để xin lỗi, rất nhiều lần đánh chị H. Mâu thuẫn bố mẹ hai bên đều biết, có khuyên bảo nhưng anh Kh không có thay đổi. Năm 2012 mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, anh Kh đánh chị H, chị có viết đơn báo cáo anh Thắng thời điểm đó là trưởng khu, hiện nay đang làm công an viên khu Soi Cả, xã Sơn Hùng. Đến năm 2013 vì tiêu cực chuyện gia đình, chồng thường xuyên đánh đập, hắt hủi chị nên chị đã uống thuốc sâu tự tử nhưng không thành. Đến năm 2018 anh Kh đánh chị H, chị có báo công an xã Sơn Hùng đến làm việc, anh Kh có đánh cả công an. Chị không chịu đựng được cuộc sống vợ chồng nữa nên đã ly thân từ năm 2021 đến nay. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị H trình bày vợ chồng có 03 con chung là cháu Đỗ Thị Ánh, sinh ngày 11/08/2002, cháu Đỗ Thị Linh, sinh ngày 25/7/2008 và cháu Đỗ Ngọc Nhi, sinh ngày 04/5/2021. Hiện cháu Linh và cháu Nhi đang ở với chị H. Ly hôn chị H xin được nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nhi và đồng ý giao cho anh Kh được nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục cháu Linh. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Đối với cháu Ánh đã thành niên, ly hôn chị không có đề nghị gì. Hiện chị đang ở nhờ nhà của chị Hoa do anh Quyền con trai chị Hoa quản lý, chị H làm nghề buôn bán ở chợ, thu nhập hàng tháng khoảng 9 đến 10 triệu đồng/1 tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không đề nghị toà án xem xét giải quyết.

Về công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Trần Thị H trình bày vợ chồng không có, ly hôn chị không có đề nghị gì.

Bị đơn - Anh Đỗ Đình Kh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Kh xác nhận về điều kiện kết hôn, nơi đăng ký kết

hôn, quá trình chung sống và mâu thuẫn vợ chồng như chị H trình bày là đúng. Anh Kh cũng thừa nhận hiện nay anh chị đang sống ly thân, không nói chuyện liên lạc với nhau, anh không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị H và anh Kh ai cũng có cuộc sống riêng của mình. Bản thân anh cũng cố níu kéo chị H suy nghĩ lại để vợ chồng về đoàn tụ gia đình, nhưng chị H không cho anh cơ hội. Nay chị H xin ly hôn anh Kh không đồng ý với lý do anh là người đang theo công giáo nên không bỏ vợ.

Về con chung: Anh Kh xác nhận anh chị có 03 con chung như chị H, trình bày là đúng hiện nay các cháu đều đang ở cùng chị H. Khi ly hôn cháu Ánh đã thành niên, nên anh không có đề nghị gì. Anh xin được nuôi cháu Linh đến khi thành niên, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung, đối với cháu Nhi còn nhỏ anh đồng ý để chị H nuôi dưỡng. Hiện nay anh Kh đang làm công nhân ở xưởng ván ép gỗ tại xã Giáp Lai, thu nhập 6.000.000đ đến 7.000.000đ/ 1 tháng, và bản thân anh Kh đang ở nhà riêng của vợ chồng tại xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Kh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về công sức đóng góp, tư trang riêng: Anh Kh trình bày vợ chồng không có, ly hôn anh không có đề nghị gì.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị H, xử cho chị H được ly hôn anh Đỗ Đình Kh. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Đỗ Ngọc Nhi, sinh ngày 04/5/2021; Giao cho anh Đỗ Đình Kh được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Đỗ Thị Linh, sinh ngày 25/7/2008, kể từ tháng 01/2024 đến khi các con chung thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.Còn đối với cháu Ánh đã thành niên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp, tư trang riêng: Chị H và anh Kh đều không đề nghị giải quyết nên không xem

xét.Về án phí: Chị H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 23/11/2023 chị Trần Thị H nộp đơn khởi kiện về việc ly hôn, giải quyết về nuôi con chung đối với anh Đỗ Đình Kh, đây là tranh chấp Hôn nhân gia đình được Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Trần Thị H, bị đơn anh Đỗ Đình Kh đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, (Đơn của chị H đề ngày 10/01/2024; Đơn của anh Kh đề ngày 03/01/2024). Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị H và anh Kh là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Đỗ Đình Kh đăng ký kết hôn năm 2002 tại UBND xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với gia đình anh Kh đến năm 2003 anh chị ra ở riêng. Cuộc sống vợ chồng thường sảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính do anh Kh gia trưởng, cố chấp, thường xuyên uống rượu về nhà chửi mắng bắt chị H phải quỳ gối nhiều lần để xin lỗi, rất nhiều lần anh Kh đánh chị H. Bản thân anh Kh trong quá trình tố tụng tại Toà án cũng thừa nhận là vợ chồng có mâu thuẫn, anh Kh đánh chị H công an xã đã đến nhà làm việc. Kết quả xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ về tình trạng hôn nhân tại địa phương cũng xác định vợ chồng chị H và anh Kh có mâu thuẫn, thực tế hôn nhân của anh chị đã không H phúc với nhau một thời gian dài. Thực tế hiện nay chị H và anh Kh đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay không ăn ở với nhau, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng đối với nhau. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Kh đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị H xin ly hôn với anh Kh là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Đỗ Đình Kh đều xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Đỗ Thị Ánh, sinh ngày 11/08/2002, cháu Đỗ Thị Linh, sinh ngày 25/7/2008 và cháu Đỗ Ngọc Nhi, sinh ngày 04/5/2021. Hiện con chung đang ở với chị H. Ly hôn chị H xin được nuôi cháu Nhi, anh Kh xin được nuôi cháu Linh. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Đối với cháu Ánh đã thành niên chị H và anh Kh đều không có đề nghị gì.

Xét thấy: Nguyện vọng xin nuôi con của chị H và anh Kh là chính đáng

HĐXX thấy rằng: Hiện nay chị H và anh Kh đều có thu nhập và đều có chỗ ở, nên cả hai bên đều có điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là như nhau. Quá trình tố tụng tại Toà án chị H và anh Kh đều thống nhất được việc nuôi con chung, và quá trình làm việc tại Tòa án cháu Linh cũng đã có bản tự khai thể hiện quan điểm, cháu Linh muốn được ở cùng bố là anh Kh. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần giao cho chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nhi, anh Kh được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Linh đến khi thành niên là phù hợp. Do mỗi người nuôi một cháu nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị H và anh Kh đều không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Trần Thị H phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị H đối với anh Đỗ Đình Kh. Xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Đỗ Đình Kh.

2. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị H được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Ngọc Nhi, sinh ngày 04/5/2021, anh Đỗ Đình Kh được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Thị Linh, sinh ngày 25/7/2008 kể từ tháng 01/2024 đến khi các con chung thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trần Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số AA/2020/0004194 ngày 24/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nay chuyển thành án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị H, anh Kh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi cư trú, yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để xét xử phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *UBND xã Sơn Hùng;*
- *Lưu HS + VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đào Thị Anh Nhinh